



CÔNG TY CP SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
Lô E16 số 30-31-32 đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá – Kiên Giang
Điện thoại: 077.3862125 Fax: 077.3867517
Website: <http://www.donghostb.com.vn> Email: vanphong.kbe@gmail.com

THÔNG BÁO HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: Ông/bà: Quý Cổ đông

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CP SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ trụ sở chính: Lô E16 số 30-31-32 đường 3 tháng 2 – phường Vĩnh Lạc– thành phố Rạch Giá – tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 077.3862125

Fax: 077.3867517

Website: <http://www.donghostb.com.vn>

Mã chứng khoán: KBE

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Sách – Thiết bị Trường học Kiên Giang xin thông báo đến toàn thể quý cổ đông về việc trả cổ tức năm 2015 và thời gian, địa điểm, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

Trả cổ tức đợt 2 - 2015: tỷ lệ 10% (mỗi cổ phiếu nhận được 1.000 đồng). Thời gian thực hiện chi trả vào ngày 13/04/2016. Cổ đông đã lưu ký thực hiện tại ngân hàng nơi mở tài khoản chứng khoán, cổ đông chưa lưu ký nhận tiền mặt tại Văn phòng công ty theo địa chỉ trên.

Thời gian, địa điểm tổ chức họp: 07 giờ, ngày 19 tháng 04 năm 2016 tại Nhà Hàng Lạc Hồng, địa chỉ: 89 Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Tài liệu Đại hội: Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 được đăng tải chi tiết trên website của công ty. Nội dung dự kiến tại Đại hội:

- 1.- Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016;
- 2.- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- 3.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015;
- 4.- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Đối tượng dự họp: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của KBE tại thời điểm chốt danh sách (ngày 30/03/2016). Các cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự và việc ủy quyền phải được lập thành văn bản (theo mẫu của KBE). Giấy ủy quyền gửi hoặc Fax về văn phòng công ty trước ngày 15/04/2016.

Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự đại hội xin vui lòng mang theo thông báo, giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) và CMND để đăng ký tư cách cổ đông tham dự.

Thông báo này thay cho thư mời. Quý cổ đông có điều gì chưa rõ xin liên hệ phòng Kế toán công ty số điện thoại : 0903709254 gặp Mr. Lâm Nhựt Minh.

TP Rạch giá, ngày 04 tháng 04 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHÂU VĂN HIẾU



GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

1. Bên ủy quyền:

Tên tổ chức (hoặc cá nhân) ủy quyền:.....

CMND số:.....cấp ngày:.....tại.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

Địa chỉ:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Là cổ đông hiện nắm giữ số cổ phần là:.....cổ phần của Cty CP Sách – TBTH Kiên Giang

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên tổ chức (cá nhân) được ủy quyền:.....

CMND/hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....Điện thoại:.....

3. Nội dung ủy quyền:

Dự Đại hội đồng cổ thường niên năm 2016 Công ty CP Sách – TBTH Kiên Giang ngày 19 tháng 4 năm 2016 và biểu quyết các vấn đề liên quan đến Đại hội.

Bên ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba nào khác, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ khiếu nại, kiện cáo gì với Công ty.

Tp. Rạch Giá, ngày tháng 04 năm 2016.

Bên nhận ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Bên ủy ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)



CTY CP SÁCH – TBTH
KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Rạch Giá, ngày 19 tháng 04 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 Của Cty Cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang (19/04/2016)

- Thời gian tổ chức: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 19/04/2016.
- Địa điểm tổ chức: Hội trường Nhà Hàng Lạc Hồng , số 89 Lạc Hồng – P. Vĩnh Lạc – TP. Rạch Giá – tỉnh Kiên Giang.

Thời gian	Nội dung
07 giờ – 07 giờ30	Đón tiếp – Đăng ký đại biểu, phát tài liệu cho Cổ đông
07 giờ30 – 08 giờ	*Khai mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu .- Thông qua báo cáo Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu và tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.- Thông qua Thông báo thay đổi người đại diện vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Du lịch – Thương mại Kiên Giang.- Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.- Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.
08 giờ – 10 giờ	* Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát báo cáo <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2015 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, dự kiến cổ tức năm 2016.- Báo cáo tóm tắt kết quả Kiểm toán năm 2015 của Cty Kiểm toán độc lập DTL- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty.- Báo cáo hoạt động năm 2015 và Kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng Quản trị .- Thông qua Tờ trình việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.- Thông qua báo cáo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch chi trả năm 2016.- Thông qua Tờ trình xin ý kiến cổ đông giao cho HĐQT sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.

	- Các nội dung khác có liên quan.
10 giờ – 10 giờ 30	- Thảo luận và giải đáp thắc mắc của Cổ đông. - Cổ đông biểu quyết các chỉ tiêu của Đại hội. - Kiểm phiếu biểu quyết (nghỉ giải lao trong thời gian kiểm phiếu).
10 giờ 30 – 11 giờ	- Thông qua biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết. (Ban kiểm phiếu) - Thông qua biên bản Đại hội - Đoàn chủ tịch thông qua Nghị quyết Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội, Chào cờ.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Tp. Rạch Giá, ngày 19 tháng 04 năm 2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Điều 1:

Đoàn Chủ tịch do Hội đồng quản trị giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm thành viên Hội đồng quản trị đại diện phần vốn Nhà nước, Giám đốc điều hành công ty, chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội cổ đông.

Điều 2: Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

- Chủ trì đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là Đại hội)
- Hướng dẫn các đại biểu và đại hội thảo luận
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3:

a. Thư ký Đại hội do đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội thông qua và chịu trách nhiệm trước đoàn chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

b. Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm giúp Đoàn chủ tịch, kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp. Báo cáo với đại hội tình hình cổ đông dự họp, Khi cuộc họp có đủ số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì đại hội được phép tiếng hành.

Điều 4:

Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội thông qua, thành viên ban kiểm phiếu có thể là cổ đông, ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông
- Tổ chức kiểm phiếu
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho chủ tọa Đại hội



Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội đại hội đồng cổ đông

Các cổ đông của công ty có quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu....) và thư mời tham dự nộp cho ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một phiếu biểu quyết (Ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép sự đồng ý của Đoàn chủ tịch và thông báo của ban thư ký.

Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội đại hội đồng cổ đông.

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn chủ tịch (qua thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông không được phát biểu quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp.

Điều 7: Thể lệ biểu quyết

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

b. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phiếu sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

c. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

- Quyết định loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, sửa đổi, bổ sung điều lệ và một số nội dung khác theo điều 144 luật doanh nghiệp năm 2014 quy định. Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- Thông qua các vấn đề khác, đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 8: Biên bản, nghị quyết Đại hội đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội, tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội và phải có chữ ký của ban thư ký và chủ tọa Đại hội thì mới có giá trị pháp lý. Ban thư ký và chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm cá nhân về toàn bộ nội dung và tính trung thực của biên bản Đại hội.

Nghị quyết của Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9:

Cổ đông người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét có hình thức xử lý.

Điều 10: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành.

Trong trường hợp, cuộc họp của Đại hội cổ đông không thành sẽ được tiến hành theo qui định tại điều 141 luật doanh nghiệp năm 2014.

Trên đây là quy chế làm việc của Đại hội đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần sách – thiết bị trường học Kiên Giang năm 2016.

Quy chế làm việc bao gồm 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thành công tốt đẹp.

(Đề nghị Quý cổ đông biểu quyết bằng cách giơ tay)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Số: /BC-KBE

Kiên Giang, ngày 19 tháng 04 năm 2016

DỰ THẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

Kính thưa:

Quý vị đại biểu, đoàn chủ tịch và toàn thể cổ đông về dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016

Phần I

A. Báo cáo kết quả SXKD năm 2015:

I. Tình hình chung:

1) Những thuận lợi:

Năm 2015 Công ty CP Sách – TBTH Kiên Giang tiếp tục được sự quan tâm của các ban, ngành hữu quan, đặc biệt là sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của ban giám đốc, các phòng chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang để Công ty tiếp tục khẳng định là đơn vị hậu cần của ngành giáo dục.

Sự chỉ đạo sâu sát và những chủ trương đúng đắn sát với thực tế của Hội đồng Quản trị đã giúp cho Ban Giám Đốc điều hành một cách linh hoạt các kế hoạch SXKD.

Tạo được mối quan hệ tốt với các công ty thành viên của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam trong việc cung ứng sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách VNEN, sách công nghệ và các loại sách khác phục vụ các chương trình mục tiêu của ngành giáo dục một cách đồng bộ và kịp thời

2) Những khó khăn:

Năm 2015 tiếp tục là một năm khó khăn, tình hình kinh tế chưa khởi sắc, thực hiện việc cải cách giáo dục thay đổi chương trình và sách giáo khoa theo lộ trình đã được xác định do đó việc đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, sách tham khảo và các loại sách khác cho nhà trường bị cắt giảm mạnh, nhu cầu mua sắm của phụ huynh học sinh để trang bị cho con em mình vì thế cũng bị giảm mạnh ảnh hưởng lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn công ty

Chính sách vĩ mô về đối tác phát hành, về địa bàn phát hành và chiết khấu phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ của Nhà Xuất Bản Giáo dục Việt Nam không được tôn trọng theo thỏa ước phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ trái tuyến, vượt tuyến, tăng chiết khấu phát hành cho các đối tác không đúng như đã thỏa thuận trong toàn hệ thống đã làm ảnh hưởng đến số lượng phát hành, doanh thu và hiệu quả kinh doanh của công ty.



Trên địa bàn Tỉnh trong năm 2015 có thêm nhiều Công ty, cửa hàng và Nhà sách tư nhân tham công tác phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo và các sản phẩm trang bị cho các trường học làm cho sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng quyết liệt.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD và sử dụng vốn, tài sản năm 2015:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2015:

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	CÁC CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2014	KẾ HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2015	TỈ LỆ % TH 2015 SO VỚI KH 2015	TỈ LỆ % TH 2015 SO VỚI TH 2014
1	Tổng doanh thu	100,948,276	101,700,000	102,134,614	100.43%	101.18%
	-Doanh thu thuần	100,520,464	101,600,000	101,733,742	100.13%	101.21%
	-Doanh thu HĐ tài chính	60,105	100,000	84,152	84.15%	140.01%
	-Doanh thu khác	367,707		316,720		86.13%
2	Giá vốn hàng án	76,896,479	77,421,081	78,441,733	101.32%	102.01%
3	Tổng chi phí	20,368,967	20,468,519	20,506,407		100.67%
	-Chi phí tài chính	434,584	500,000	657,655	131.53%	151.33%
	<i>Trong đó lãi vay</i>	<i>370,584</i>		<i>633,655</i>		<i>170.99%</i>
	-Chi phí bán hàng	15,896,749	16,194,407	16,164,152	99.81%	101.68%
	-Chi phí quản lý	4,037,634	3,774,112	3,684,600	97.63%	91.26%
	-Chi phí khác					
4	Tổng lợi nhuận thực hiện	3,682,812	3,810,400	3,186,474	83.63%	86.52%
5	Chi phí thuế TN hiện hành	596,401	655,388	497,723	75.94%	83.45%
6	Lợi nhuận sau thuế TN	3,086,411	3,155,012	2,688,751	85.22%	87.12%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,507	2,230	2,141	96.01%	85.40%
8	Tổng quỹ tiền lương	9,949,041	11,200,000	8,812,896	78.69%	88.58%
9	Tỉ lệ tiền lương trên TN	74.37%	74.61%	74.61%	100.00%	100.32%

Qua số liệu thực hiện năm 2015 ta thấy chi phí tài chính được quyết toán là 657.655.000 trong khi đó lãi vay phát sinh là: 633.655.000đ nguyên nhân là do trích thêm khoản dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán là: 24.000.000,00đ.

Tổng lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch năm là : 624 triệu đồng là do các yếu tố sau đây : do giá vốn hàng hoá thực hiện cao hơn giá vốn hàng hoá kế hoạch là 1.020 triệu đồng (tăng 1,32% so với kế hoạch) ; trong khi đó doanh thu chỉ tăng có 434 triệu đồng (tăng 0,13 % so với kế hoạch) và tổng chi phí chỉ thực hiện so với kế hoạch tăng lên 38 triệu đồng .

Kết quả sử dụng vốn đầu tư trong năm 2015:

Đầu tư vào lĩnh vực tài chính:

Trong năm đã trích thêm dự phòng giảm giá chứng khoán là 24.000.000đ. tổng mức trích cuối năm là 107.000.000 đ .

Thu cổ tức từ Công ty cổ phần Sách Giáo dục tại TP Hồ Chí Minh là: 40.000.000đ.

Phần II

Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận năm 2015

- Tổng lợi nhuận thực hiện sau thuế:	2.688.750.680
- Trong đó:	
+ Trích quỹ khen thưởng 10%	0
+ Trích quỹ phúc lợi 3%	52.630.680
+ Chi thu thù lao cho HĐQT	174.000.000
+ Dự kiến chi cổ tức 20% vốn điều lệ	2.462.120.000
+ Còn lại tích lũy:	-

Phần III

B. Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Tổng doanh thu	102.150.000.000
- Tổng chi phí chưa tính lương	87.101.391.000
a. Giá vốn hàng bán	77.502.980.000
b. Chi phí bán hàng chưa tính lương	6.715.253.200
c. Chi phí quản lý chưa tính lương	2.423.157.800
d. Chi phí HĐ Tài chính	460.000.000
- Tổng thu nhập chưa tính lương	15.048.609.000
- Tổng quỹ tiền lương	11.228.070.000
- Đơn giá tiền lương trên thu nhập	74,61%
- Thu nhập chịu thuế	3.820.539.000
- Phân phối thu nhập	
a) Thuế thu nhập doanh nghiệp (10% và 22%)	657.132.708
b) Thu nhập còn lại phân phối quỹ và chia cổ tức	3.163.406.292
+ Thù lao HĐQT và BKS	174.000.000
+ Trích quỹ đầu tư và phát triển	-
+ Trích quỹ khen thưởng 10%	316.340.629
+ Trích quỹ phúc lợi 3%	94.902.189
+ Trích để lại chưa phân phối	116.043.474
+ Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	2.462.120.000
+ Cổ tức trên vốn điều lệ	20%
c) Lao động tiền lương	
+ Lao động thực hiện	127
+ Tổng quỹ lương	11.228.070.000
+ Tiền lương B/Q thực hiện	7.367.500
d) Các khoản nộp ngân sách	2.257.132.708
+ Thuế giá trị gia tăng	1.600.000.000
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp	657.132.708

II. Những biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016:

- **Một là:** tăng cường công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, tiếp tục thực hiện kế hoạch khoán doanh thu – giá vốn – chi phí - tiền lương và thu nhập đến các đơn vị trực thuộc. Sử dụng vốn vay hợp lý và tiết kiệm để giảm chi phí lãi vay ngân hàng .



– **Hai là:** Tiếp tục mở rộng và khai thác mặt hàng sổ sách quản lý, đánh giá chất lượng dạy và học của các cấp học, các trường mẫu giáo cùng với các thiết bị, sổ sách quản lý phục vụ cho các chương trình đổi mới giáo dục (công nghệ ; vnen)

– **Ba là:** Giảm biên chế ở các đơn vị trực thuộc từ 10 đến 15% để tăng năng suất lao động và tăng thu nhập cho toàn công ty.

– **Bốn là:** Tăng cường và mở rộng công tác tiếp thị đến các cơ quan, trường học, công ty, xí nghiệp để mở rộng thị phần, có chương trình khuyến mãi hợp lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo thị phần vững chắc trong nền kinh tế thị trường.

– **Năm là:** Thực hiện mô hình làm việc theo nhóm ở các đơn vị trực thuộc để tăng cường trách nhiệm và tính tích cực của từng cán bộ ,công nhân viên tạo ra động lực mới để tăng năng suất lao động phù hợp với cơ chế cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường .

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2015 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Kính mong quý cổ đông tham gia đóng góp ý kiến. Xin kính chúc sức khỏe và thành thật cảm ơn.

Nơi nhận:

- HDQT-BGD Cty
- Các CĐ
- Lưu


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hùng Dũng



Số: 16.220/BCKT-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 04 tháng 03 năm 2016 từ trang 06 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2016

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

KT-TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LỤC THỊ VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 0172-2013-026-1

KIỂM TOÁN VIÊN

HUỲNH THỊ NGỌC TRINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 2124-2013-026-1





CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		27.430.374.397	27.630.171.840
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	(5.1)	1.813.990.902	467.859.058
1. Tiền	111		1.813.990.902	467.859.058
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		10.306.375.412	12.406.369.005
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	(5.2)	10.575.907.694	12.343.758.673
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		10.480.987	10.104.297
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	(5.3)	12.100.000	200.965.000
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(292.113.269)	(148.458.965)
III. Hàng tồn kho	140	(5.5)	15.208.392.805	14.677.559.641
1. Hàng tồn kho	141		15.360.849.670	14.804.496.821
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(152.456.865)	(126.937.180)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		101.615.278	78.384.136
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		101.615.278	78.384.136
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		8.394.677.789	9.082.380.625
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		26.280.000	
1. Phải thu dài hạn khác	216	(5.3)	26.280.000	
II. Tài sản cố định	220		7.652.434.249	8.265.149.190
1. Tài sản cố định hữu hình	221	(5.6)	6.067.434.249	6.665.149.190
+ Nguyên giá	222		10.933.132.897	10.886.932.897
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(4.865.698.648)	(4.221.783.707)
2. Tài sản cố định vô hình	227	(5.7)	1.585.000.000	1.600.000.000
+ Nguyên giá	228		1.660.000.000	1.660.000.000
+ Giá trị hao mòn lũy kế	229		(75.000.000)	(60.000.000)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		54.552.496	20.188.860
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		54.552.496	20.188.860
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	(5.8)	503.370.000	527.370.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		610.370.000	610.370.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(107.000.000)	(83.000.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		158.041.044	269.672.575
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		158.041.044	269.672.575
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		35.825.052.186	36.712.552.465

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG**

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		15.320.871.128	17.439.431.407
I. Nợ ngắn hạn	310		15.320.871.128	17.439.431.407
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	(5.9)	3.949.612.471	6.090.127.907
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		9.142.135	39.624.299
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	(5.10)	1.015.475.619	758.251.079
4. Phải trả người lao động	314	(5.11)	1.192.898.224	2.228.643.486
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	(5.12)	1.393.815.446	1.517.214.518
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	(5.13)	47.560.628	565.923.763
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	(5.14)	7.591.192.418	5.839.835.648
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	(5.15)	121.174.187	399.810.707
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		20.504.181.058	19.273.121.058
I. Vốn chủ sở hữu	410	(5.16.1)	20.504.181.058	19.273.121.058
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	(5.16.2)	12.310.600.000	12.310.600.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.310.600.000	12.310.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		552.400.000	552.400.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.231.060.000	1.231.060.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.410.121.058	5.179.061.058
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		3.948.001.058	2.092.649.372
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.462.120.000	3.086.411.686
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		35.825.052.186	36.712.552.465



Kiên Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÙY LINH

LÂM NHỰT MINH



NGUYỄN HÙNG DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		109.051.166.874	105.393.424.510
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		7.317.424.675	4.872.959.720
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	(6.1)	101.733.742.199	100.520.464.790
4. Giá vốn hàng bán	11	(6.2)	78.441.732.713	76.896.497.167
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23.292.009.486	23.623.967.623
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(6.3)	84.151.914	60.105.035
7. Chi phí tài chính	22	(6.4)	657.655.183	434.584.318
<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		633.655.183	370.584.318
8. Chi phí bán hàng	25	(6.5)	16.164.152.140	15.896.749.180
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(6.6)	3.684.599.851	4.037.634.070
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.869.754.226	3.315.105.090
11. Thu nhập khác	31	(6.7)	316.720.223	367.707.728
12. Chi phí khác	32			
13. Lợi nhuận khác	40		316.720.223	367.707.728
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.186.474.449	3.682.812.818
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	(6.9)	497.723.769	596.401.132
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.688.750.680	3.086.411.686
18. Lãi cơ bản trên cổ phần	70		2.141	2.143
19. Lãi suy giảm trên cổ phần	71		2.141	2.143

Kiên Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỦY LINH

LÂM NHẬT MINH

NGUYỄN HÙNG DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.186.474.449	3.682.812.818
Khấu hao TSCĐ và BDSĐT	02		658.914.941	662.254.380
Các khoản dự phòng	03		193.173.989	60.760.240
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(46.849.995)	(59.917.543)
Chi phí lãi vay	06		633.655.183	370.584.318
2. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		4.625.368.567	4.716.494.213
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.930.059.289	(7.250.889.330)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(556.352.849)	(842.594.646)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(3.560.443.918)	2.486.954.861
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		88.400.389	229.802.523
Tiền lãi vay đã trả	14		(631.996.549)	(361.325.797)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(530.219.014)	(738.572.056)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16			78.190.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(505.267.200)	(705.839.284)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		859.548.715	(2.387.779.516)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(80.563.636)	
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			2.850.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		46.849.995	57.067.543
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(33.713.641)	59.917.543
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33		23.589.034.048	14.569.462.886
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(21.837.677.278)	(10.026.735.058)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.231.060.000)	(2.215.920.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		520.296.770	2.326.807.828
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		1.346.131.844	(1.054.145)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		467.859.058	468.913.203
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		1.813.990.902	467.859.058

NGƯỜI LẬP BIỂU

NGUYỄN THỦY LINH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

LÂM NHẬT MINH

Kiên Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2016



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HÙNG DŨNG

Rạch Giá, ngày 04 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH NĂM 2015**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán D.T.L;

Ban kiểm soát báo cáo HĐQT kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang, như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	TH/KH (%)	Thực hiện 2014	TH 2015 so với 2014	
					Tuyệt đối	(TL %)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	101.900.000.000	109.051.166.874	107,0%	105.393.424.510	3.657.742.364	103,5%
2. Các khoản giảm trừ	300.000.000	7.317.424.675	2439,1%	4.872.959.720	2.444.464.955	150,2%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-03)	101.600.000.000	101.733.742.199	100,1%	100.520.464.790	1.213.277.409	101,2%
4. Giá vốn hàng bán	77.421.081.000	78.441.732.713	101,3%	76.896.497.167	1.545.235.546	102,0%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	24.178.919.000	23.292.009.486	96,3%	23.623.967.623	(331.958.137)	98,6%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	60.000.000	84.151.914	140,3%	60.105.035	24.046.879	140,0%
7. Chi phí tài chính	500.000.000	657.655.183	131,5%	434.584.318	223.070.865	151,3%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	500.000.000	633.655.183	126,7%	370.584.318	263.070.865	171,0%
8. Chi phí bán hàng	16.498.407.100	16.164.152.140	98,0%	15.896.749.180	267.402.960	101,7%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.470.111.900	3.684.599.851	106,2%	4.037.634.070	(353.034.219)	91,3%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD 30=20+(21-22)-(24+25)}	3.770.400.000	2.869.754.226	76,1%	3.315.105.090	(445.350.864)	86,6%
11. Thu nhập khác	40.000.000	316.720.223	791,8%	367.707.728	(50.987.505)	86,1%
12. Chi phí khác					-	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40.000.000	316.720.223	791,8%	367.707.728	(50.987.505)	86,1%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	3.810.400.000	3.186.474.449	83,6%	3.682.812.818	(496.338.369)	86,5%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	675.221.570	497.723.769	73,7%	596.401.132	(98.677.363)	83,5%
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	3.135.178.430	2.688.750.680	85,8%	3.086.411.686	(397.661.006)	87,1%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.230	2.141	96,0%	2.143	(2)	99,9%

- Lợi nhuận gộp đạt 96,3% so với kế hoạch và giảm 1,4% so với thực hiện năm 2014 (giảm tương ứng 332 triệu đồng);

- Chi phí tài chính đạt 131,5% so với kế hoạch và tăng 51,3% so với thực hiện năm 2014 (tăng tương ứng 223 triệu đồng). Nguyên nhân do hàng tồn kho ở mức cao và công nợ phải thu chậm luân chuyển;

- Chi phí bán hàng đạt 98% so với kế hoạch và tăng 1,7% so với thực hiện năm 2014 (tăng tương ứng 267 triệu đồng);

- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 106,2% so với kế hoạch và giảm 8,7% so với thực hiện năm 2014 (tương ứng giảm 353 triệu đồng).

Từ những yếu tố trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN chỉ đạt 85,8% so với kế hoạch và giảm 12,9% so với thực hiện năm 2014.

3. Tình hình tài chính quý tại ngày 31/12/2015:

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Đơn vị tính: Đồng	
			Tuyệt đối	(TL %)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	27.430.374.397	27.630.171.840	(199.797.443)	-0,7%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.813.990.902	467.859.058	1.346.131.844	287,7%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn.	10.306.375.412	12.205.404.005	(1.899.028.593)	-15,6%
Trong đó:				
- Phải thu của khách hàng	10.575.907.694	12.343.758.673	(1.767.850.979)	-14,3%
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(292.113.269)	(148.458.965)	(143.654.304)	96,8%
IV. Hàng tồn kho. Trong đó:	15.208.392.805	14.677.559.641	530.833.164	3,6%
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	(152.456.865)	(126.937.180)	(25.519.685)	20,1%
V. Tài sản ngắn hạn khác	101.615.278	279.349.136	(177.733.858)	-63,6%
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	8.394.677.789	9.082.380.625	(687.702.836)	-7,6%
I. Các khoản phải thu dài hạn	26.280.000			
II. Tài sản cố định	7.706.986.745	8.285.338.050	(578.351.305)	-7,0%
1. Tài sản cố định hữu hình	6.067.434.249	6.665.149.190	(597.714.941)	-9,0%
3. Tài sản cố định vô hình	1.585.000.000	1.600.000.000	(15.000.000)	-0,9%
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	54.552.496	20.188.860	34.363.636	170,2%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn.	503.370.000	527.370.000	(24.000.000)	-4,6%
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	(107.000.000)	(83.000.000)	(24.000.000)	28,9%
V. Tài sản dài hạn khác	158.041.044	269.672.575	(111.631.531)	-41,4%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	35.825.052.186	36.712.552.465	(887.500.279)	-2,4%
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ	15.320.871.128	17.439.431.407	(2.118.560.279)	-12,1%
I. Nợ ngắn hạn	15.320.871.128	17.439.431.407	(2.118.560.279)	-12,1%
1. Vay ngắn hạn	7.591.192.418	5.839.835.648	1.751.356.770	30,0%
2. Phải trả cho người bán	3.949.612.471	6.090.127.907	(2.140.515.436)	-35,1%
3. Người mua trả tiền trước	9.142.135	39.624.299	(30.482.164)	-76,9%
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.015.475.619	758.251.079	257.224.540	33,9%

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	(TL %)
5. Phải trả người lao động	1.192.898.224	2.228.643.486	(1.035.745.262)	-46,5%
6. Chi phí phải trả	1.393.815.446	1.517.214.518	(123.399.072)	-8,1%
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	47.560.628	565.923.763	(518.363.135)	-91,6%
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	121.174.187	399.810.707	(278.636.520)	-69,7%
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	20.504.181.058	19.273.121.058	1.231.060.000	6,4%
I. Vốn chủ sở hữu	20.504.181.058	19.273.121.058	1.231.060.000	6,4%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12.310.600.000	12.310.600.000	-	0,0%
2. Thặng dư vốn cổ phần	552.400.000	552.400.000	-	0,0%
7. Quỹ đầu tư phát triển	1.231.060.000	1.231.060.000	-	0,0%
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.410.121.058	5.179.061.058	1.231.060.000	23,8%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	35.825.052.186	36.712.552.465	(887.500.279)	-2,4%

3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2015:

Chỉ tiêu	TH 2015	TH 2014	+/-
3.1. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,79 lần	1,58 lần	0,21 lần
- Khả năng thanh toán nhanh	79,8%	74,3%	5,5%
3.2. Về cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ trên Tổng tài sản	42,8%	47,5%	(4,7%)
- Nợ trên Vốn chủ sở hữu	74,7%	90,5%	(15,8%)
3.3. Về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	2,6%	3,1%	(0,5%)
- Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu	13,1%	16,0%	(2,9%)
- Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	7,5%	8,4%	(0,9%)

- Khả năng thanh toán nhanh của Công ty được cải thiện so với năm trước, đảm bảo cho việc thanh toán các khoản nợ đúng hạn;

- Về cơ cấu nguồn vốn cho thấy nợ của Công ty đang giảm dần, mức độ độc lập về vốn tăng so với năm trước và ít bị phụ thuộc vào các khoản nợ vay;

- Về khả năng sinh lời: Nhóm chỉ tiêu này cho thấy hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản giảm so với năm trước, cụ thể 100 đồng vốn thì tạo ra được 13,1 đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 2,9 đồng so với năm trước (năm 2014 là 16 đồng).

4. Về quỹ tiền lương:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	101.700.000.000	101.947.194.208	100,2%
2. Tổng chi phí chưa lương:	85.809.280.000	89.254.923.356	104,0%
a. Giá vốn hàng bán	77.421.081.000	78.320.898.745	101,2%
b. Chi phí bán hàng chưa lương	6.338.407.100	8.555.699.692	135,0%
c. Chi phí quản lý chưa lương	1.549.791.900	1.720.669.736	111,0%

d. Chi phí tài chính + khác	500.000.000	657.655.183	131,5%
3. Tổng thu nhập chưa tính lương	15.890.720.000	12.692.270.852	79,9%
4. Tổng quỹ tiền lương	12.080.320.000	9.505.796.403	78,7%
- Lương Chủ tịch HĐQT và GD	880.320.000	692.899.872	78,7%
- Lương P.GD và NLĐ (74,37%)	11.200.000.000	8.812.896.531	78,7%
5. Tổng thu nhập trước thuế	3.810.400.000	3.186.474.449	83,6%

5. Nhận xét và kiến nghị:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang vào ngày 31/12/2015;

- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 giảm so với cùng kỳ năm trước 398 triệu đồng. Tuy nhiên doanh thu thuần tăng 1.213 triệu đồng (tương ứng tăng 1,2%) so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Với kết quả trên đã cho thấy sự nỗ lực của Ban điều hành và người lao động trong việc mở rộng thị trường, tăng doanh thu, đẩy nhanh quá trình luân chuyển hàng tồn kho....

- Tuy nhiên với kết quả sản xuất kinh doanh trên vẫn chưa đạt so với kế hoạch đề ra (chỉ đạt 85,8%) và đặc biệt cần lưu ý đến công tác thu hồi công nợ. Đề nghị Ban điều hành có những biện pháp cụ thể để đẩy nhanh công tác thu hồi nợ, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn hoặc xảy ra nợ xấu làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Qua đó góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, đồng thời nâng cao hơn nữa thu nhập của người lao động.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016./.

Nơi nhân:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đinh Hoài Thanh

DỰ THẢO

Rạch Giá, ngày 19 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động năm 2015 và kế hoạch năm 2016 của Hội đồng Quản trị

I. Tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội Cổ đông năm 2015:

1. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2015:

1.1 Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Phân phối lợi nhuận năm 2015:2.688.750.680 đ

Trong đó:

- Chia cổ tức 20%/ VDL:2.462.120.000 đ
- Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát:174.000.000 đ
- Trích quỹ dự phòng tài chính:0 đ
- Trích quỹ khen thưởng:0 đ
- Trích quỹ phúc lợi:52.630.680 đ

1.2. Cổ phần của Công ty Cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang chính thức được giao dịch từ ngày 01/03/2010 trên sàn giao dịch UPCOM, trụ sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: KBE
- Mệnh giá: 10.000đ/cp. Hiện giờ cổ phiếu có giá tham chiếuđ, giá trần làđ, giá sàn làđ
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch 1.231.060 cổ phiếu (Một triệu hai trăm ba mươi một ngàn không trăm sáu chục cổ phiếu).
- Tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch 12.310.600.000đ (Mười hai tỷ ba trăm mười triệu sáu trăm nghìn đồng).
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty đã được thực hiện nghiêm túc.

2. Dự kiến xây dựng nhà sách ở các huyện:

HĐQT thống nhất không xây dựng Nhà sách Đông Hồ tại huyện Vĩnh Thuận, lý do vị trí thuê đất xa chợ và khu dân cư, không phù hợp để kinh doanh.



II. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị:

a) Thành viên Hội đồng Quản trị: gồm 5 thành viên, 01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị và 04 thành viên.

1. Ông Châu Văn Hiếu – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2. Ông Mai Ngọc Khoa – Thành viên HĐQT độc lập.
3. Ông Nguyễn Hùng Dũng – Thành viên HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành
4. Ông Ông Lâm Văn Nguyễn Huy – Thành viên HĐQT, Phó Giám Đốc Công ty.
5. Ông Trần Văn Thón – Thành viên HĐQT, đại diện vốn Nhà nước (đến hết 31/12/2015).
6. Ông Phạm Văn Hoàng – Thành viên HĐQT, đại diện vốn nhà nước (kể từ ngày 01/01/2016)

HĐQT được Đại hội cổ đông bầu ra để thay mặt cổ đông quản lý công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ngoài việc phải đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định, trong quá trình thảo luận tại các phiên họp từng thành viên phải có ý kiến riêng độc lập của mình để HĐQT cân nhắc, làm rõ và điều chỉnh để tìm tiếng nói chung. Có thể nói HĐQT là một tập thể thống nhất, nhưng từng cá nhân vẫn là người phản biện tốt cho HĐQT nhằm đưa ra những chính sách tích cực đáp ứng nguyện vọng của cổ đông.

HĐQT họp thường lệ cuối quý 01 lần, ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất nhằm giải quyết các vấn đề cấp bách của công ty liên quan đến hoạt động SXKD. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên cuộc họp. Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, kết quả mỗi kỳ họp đều có Nghị quyết về những vấn đề chủ yếu theo quy định của Điều lệ công ty.

Việc tổ chức triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, không có tình trạng vi phạm Nghị quyết. HĐQT chỉ đạo Ban kiểm soát tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của công ty theo Điều lệ, giúp HĐQT theo dõi, giải quyết khó khăn của Ban điều hành.

- Một số việc chưa làm được: hiệu quả sản xuất kinh doanh còn thấp chỉ đạt được doanh thu 107% so với kế hoạch, còn lợi nhuận sau thuế chỉ đạt được 87.12% so với năm 2014 và chỉ đạt 86% kế hoạch năm 2015. Đề nghị Ban Giám đốc công ty cố gắng điều hành cho có hiệu quả hơn trong năm 2016.

b) **Ban Kiểm soát:** gồm 3 thành viên

1. Ông Đinh Hoài Thanh – Trưởng Ban Kiểm soát
2. Bà Lưu Minh Tú – Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung – Thành viên Ban Kiểm soát

Cứ mỗi quý thì Ban Kiểm soát xem xét hồ sơ, sổ sách một lần để báo cáo lên Hội đồng Quản trị.

III. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các Quyết định của Hội đồng Quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
01	Châu Văn Hiếu	CT HĐQT	09	100	
02	Nguyễn Hùng Dũng	Thành viên	09	100	
03	Đỗ Hiếu Liêm	Thành viên	05	55.56	Không còn là TV HĐQT độc lập từ tháng 05/2015
04	Lâm Văn Nguyễn Huy	Thành viên	09	100	
05	Mai Ngọc Khoa	Thành viên	04	44.44	là TV HĐQT độc lập từ tháng 05/2015
06	Trần Văn Thón	Thành viên	06	66.7	Bệnh
07	Đình Hoài Thanh	Trưởng BKS	09	100	

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ số 01-2015/NQ-HĐQT	08/01/2015	V/v giao cho Giám đốc công ty giám sát việc nhân viên mở công ty riêng có cùng ngành nghề với công ty.
02	NQ số 02-2015/NQ-HĐCĐ	19/01/2015	V/v Miễn nhiệm Chức vụ Phó giám đốc đối với ông Đỗ Ngọc Sơn.
03	NQ số 03-2015/NQ-HĐCĐ	19/01/2015	V/v bổ nhiệm cán bộ làm thư ký HĐQT
04	QĐ số 04/2015/QĐ-KBE	19/01/2015	V/v thành lập phòng Tổ chức – Hành chính.
05	QĐ số 39/2015/QĐ-KBE	19/01/2015	V/v khen thưởng năm 2014 cho HĐQT, BKS
06	NQ số 04/2015/NQ-HĐQT-KBE	10/03/2015	V/v chia cổ tức đợt 2/2014 và tổ chức Đại hội cổ đông năm 2015.
07	NQ số 05/2015/NQ-HĐCĐ	18/04/2015	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.
08	NQ số 06/2015/NQ-HĐQT-KBE	26/11/2015	V/v tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015
09	NQ số 07/2015/NQ-HĐQT-KBE	05/12/2015	V/v giao cho BGD sắp xếp lại nhân sự và xây dựng quy chế trả lương mới.
10	QĐ số 102/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	V/v xử lý hàng thừa, thiếu sau kiểm kê năm 2015.
11	QĐ số 103/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	V/v điều chỉnh thứ tự trích lập các khoản từ lợi nhuận sau thuế năm 2015.

IV. Giám sát hoạt động Ban Giám đốc và Cán bộ quản lý của Công ty:

Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của Ban Giám đốc sâu sát, khách quan và minh bạch. Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng kiểm tra giám sát bộ máy quản lý và điều hành công ty một cách thường xuyên, liên tục. Thông qua những công cụ như: Kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ, sản xuất kinh doanh... các biểu mẫu, văn bản, báo cáo của Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị xây dựng chiến lược, kế hoạch trung hạn và định hướng cho Ban Giám đốc nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình điều hành, Ban giám đốc công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được phân công, bảo đảm sản xuất kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Nhìn chung, giám sát quá trình tác nghiệp của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ công ty, vi phạm luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

Các chỉ tiêu kinh tế giao cho Giám đốc điều hành đã thực hiện như:

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	101.700.000.000	102.134.614.336	100,42
2	Đơn giá tiền lương/ Thu nhập	74.61%	74.61%	100
3	Tổng quỹ lương	11.200.000.000	8.812.896.531	78,69
4	Cổ tức chia	20%	20%	100
5	Lợi nhuận sau thuế	3.155.011.200	2.688.750.680	85,22
6	Nộp ngân sách	2.255.388.800	2.012.006.731	89,21

Đây cũng là những cố gắng rất lớn của Ban Giám đốc, trên địa bàn TP Rạch Giá có sự cạnh tranh quyết liệt của các nhà sách.

Đối với cán bộ quản lý xưởng, các phòng ban và Nhà sách đều thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

V. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị luôn thực hiện nghiêm theo điều lệ công ty. Thường xuyên tổ chức họp thường kỳ để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty và đề ra các giải pháp cần thiết để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh. Các thành viên dạn dày, với tinh thần trách nhiệm cao, cống hiến nhiều ý kiến tâm huyết đem lại hiệu quả thiết thực cho công ty.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát, kiểm soát các hoạt động của công ty đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng Quản trị.

Năm qua trong điều kiện công ty còn nhiều khó khăn, Hội đồng Quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường. Tuy nhiên còn nhiều mặt khó khăn và hạn chế như: chất lượng của đội ngũ cán bộ chưa chuyên biến kịp với tình hình kinh tế, áp lực cạnh tranh gay gắt.

VI. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2016:

Thực hiện nhất quán chiến lược phát triển của công ty đã được xác định, Hội đồng Quản trị chỉ đạo xây dựng, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, tuân thủ đúng định hướng chỉ đạo trong sản xuất kinh doanh.

Đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch đặc biệt chú ý các chỉ tiêu lợi nhuận. Tăng cường thực hiện các chức năng, giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những cá nhân mang lại lợi ích cho công ty. Đồng thời mạnh dạn chấn chỉnh, thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong các kỳ họp.

Theo dõi chỉ đạo sát sao các hoạt động của công ty, tuân thủ đúng quy định, quy chế, Điều lệ hoạt động và pháp luật có liên quan.

Phối hợp tốt với Ban kiểm soát tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định.

Tăng cường việc quản bá thương hiệu công ty trên phương tiện thông tin truyền thông, có chiến lược xây dựng kế hoạch tạo nguồn phát triển nhân lực để đáp ứng yêu cầu công ty trong giai đoạn trước mắt và lâu dài.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị sau các kỳ họp.

Nhiệm vụ trọng tâm: HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

1. Chỉ đạo thực hiện tốt chức năng quản trị theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty. Quản trị hoạt động của doanh nghiệp theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016.
2. Tăng cường quản trị rủi ro để hoạt động doanh nghiệp an toàn, hiệu quả.
3. Tập trung chỉ đạo một số vấn đề trọng điểm năm 2016 là xử lý công nợ.

Năm 2016, HĐQT sẽ luôn đồng hành cùng Ban Điều hành phấn đấu vượt qua mọi thử thách để giữ vững ổn định trong hoạt động doanh nghiệp, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

HĐQT công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và sự đồng thuận của quý cổ đông.

Trân trọng cảm ơn quý cổ đông.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
T. KIÊN GIANG - T. KIÊN GIANG

Châu Văn Hiếu

Rạch Giá, ngày 19 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, BKS và kế hoạch chi trả năm 2016)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang

- Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mức chi trả thù lao HĐQT, BKS của công ty năm 2015 như sau:

I. Tổng mức chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

- | | |
|--|----------------|
| - Hội đồng quản trị | = 220.800.000đ |
| Trong đó: | |
| + Chủ tịch Hội đồng quản trị: | = 49.200.000đ |
| + Thành viên Hội đồng quản trị : | |
| (04 người: 3.000.000đ x 04 x 12) | = 148.800.000đ |
| + Thư ký hội đồng quản trị: (1.900.000 x 12) | = 22.800.000đ |
| - Ban kiểm soát: | = 54.000.000đ |
| Trong đó: | |
| + Trưởng ban kiểm soát: 2.300.000đ x 12 | = 27.600.000đ |
| + Thành viên BKS: (1.100.000 x 2 x 12) | = 26.400.000đ |

Nguồn chi:

- | | |
|-----------------------------|----------------|
| - Chi phí hoạt động quản lý | = 100.800.000đ |
|-----------------------------|----------------|

Cho HĐQT và BKS kiêm nhiệm

- | | |
|------------------------------|----------------|
| - Chi từ lợi nhuận sau thuế: | = 174.000.000đ |
|------------------------------|----------------|

Tổng mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2015 = 274.800.000 đồng

II. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016:

Dự kiến không thay đổi so với năm 2015 là: 274.800.000 đồng

Nguồn chi:

Chi HĐQT và BKS kiêm nhiệm đưa thẳng vào chi phí là: 100.800.000 đ

Chi từ lợi nhuận sau thuế cho HĐQT, thư ký và BKS không kiêm nhiệm là: 174.000.000 đồng

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG
Châu Văn Hiếu

Rạch Giá, ngày 19 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang.

Hội đồng Quản trị trình Đại Hội đồng cổ đông về việc chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Tiêu chí lựa chọn như sau:

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên và theo đề nghị của Ban kiểm soát. Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của công ty cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang, cụ thể như sau:

- Đơn vị: Công ty TNHH kiểm toán DTL.
- Địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1 – TP Hồ Chí Minh.

Đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Châu Văn Hiếu



**CÔNG TY CP SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

- Họ và tên Đại biểu:.....
- Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần
- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần
- **Tổng số lượng cổ phần đại diện:.....cổ phần**

NỘI DUNG	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG Ý KIẾN
Nội dung 01: Thông qua các Báo cáo năm 2015, bao gồm: 1. Báo cáo HĐQT ; 2. Báo cáo của Ban kiểm soát ; 3. Báo cáo của Ban Giám đốc; 4. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao năm 2015			
Nội dung 02: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015			
Nội dung 03: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; dự kiến cổ tức và mức thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016.			
Nội dung 04: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 là Cty TNHH Kiểm toán DTL			
Nội dung 05: Thông qua việc giao cho HĐQT sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2014.			

Hướng dẫn: Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn Một trong các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 19 tháng 4 năm 2016

Đại biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)